

## QUYẾT ĐỊNH :

*Điều 1.* — Giao cho Bộ Y tế thống nhất quản lý việc xuất, nhập khẩu thuốc và nguyên liệu làm thuốc chữa bệnh, trên cơ sở ban hành các loại danh mục đề căn cứ xét cho xuất, nhập khẩu. Các danh mục gồm mặt hàng cấm xuất, nhập; mặt hàng xuất, nhập có hạn chế; mặt hàng xuất, nhập không hạn chế. Các danh mục này có thể sửa đổi, bổ sung khi xét cần thiết.

*Điều 2.* — Các xí nghiệp được phẩm của Nhà nước, các đơn vị hoạt động kinh doanh của quốc doanh và công tư hợp doanh, được xét cấp giấy phép xuất, nhập khẩu thuốc và nguyên liệu làm thuốc.

— Việc xuất, nhập khẩu thuốc và nguyên liệu làm thuốc có chất độc, có chất gây nghiện, thuốc gây mê và thuốc tâm thần do Bộ Y tế chọn đơn vị, tổ chức đề giao nhiệm vụ.

— Các Công ty kinh doanh nước ngoài (kể cả các Công ty của Việt kiều) muốn xuất, nhập khẩu thuốc và nguyên liệu làm thuốc sang Việt Nam phải xin đăng ký với Bộ Y tế và chấp hành đúng các quy định về quản lý xuất, nhập khẩu thuốc và nguyên liệu làm thuốc của Việt Nam.

*Điều 3.* — Việc cấp giấy phép xuất, nhập khẩu thuốc và nguyên liệu làm thuốc cho các đơn vị y tế trong ngành, y tế các ngành, và Ủy ban Nhân dân các địa phương, do Bộ Y tế bàn với Bộ Kinh tế đối ngoại để có thông tư hướng dẫn cụ thể.

*Điều 4.* — Bộ trưởng các Bộ, Chủ nhiệm các Ủy ban Nhà nước, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố và đặc khu

trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Những quy định trước đây về xuất, nhập khẩu thuốc và nguyên liệu làm thuốc trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng  
Phó Chủ tịch  
VÔ VĂN KIỆT

**QUYẾT ĐỊNH của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 132 - CT ngày 12-5-1989 về việc thành lập thêm lực lượng hải quan ở một số tỉnh.**

## CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Đề bảo đảm nhiệm vụ kiểm tra, giám sát hải quan và thu thuế xuất -- nhập khẩu qua biên giới và một số cảng quốc tế mới được thực hiện nghiêm chỉnh:

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh có liên quan,

## QUYẾT ĐỊNH :

*Điều 1.* — Cho phép thành lập các tổ chức hải quan sau đây :

a) Hải quan tỉnh đặt tại các tỉnh Lai Châu, Hoàng Liên Sơn, Hà Tuyên và Long An.

b) Hải quan cửa khẩu Vinh Thái đặt tại cảng Vinh Thái, tỉnh Cửu Long; hải quan cửa khẩu Mỹ Thới đặt tại cảng Mỹ Thới, tỉnh An Giang; hải quan cửa khẩu hoặc bước đầu là điểm kiểm soát hải quan và thu thuế xuất — nhập khẩu đặt tại xã Bình Hiệp, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An; hải quan cửa khẩu Ba Thơm đặt tại bản Pa-xa-lào, huyện Điện Biên, tỉnh Lai Châu.

c) Một số đội kiểm soát chống buôn lậu, điểm kiểm soát hải quan và thu thuế xuất—nhập khẩu ở những nơi thích hợp gần đường biên giới quốc gia thuộc địa phận các tỉnh Lai Châu, Hoàng Liên Sơn, Hà Tuyên, Cao Bằng, Lạng Sơn, Quảng Ninh và Long An.

Điều 2. — Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan theo phương án đã trình (tại công văn số 119-TCHQ/TCCB ngày 14-4-1989), quyết định cụ thể về bộ máy, nhiệm vụ, quyền hạn và biên chế của các tổ chức hải quan nói trên.

Bộ máy của các tổ chức hải quan nói trên phải hết sức tinh, gọn và có hiệu lực. Hướng lấy biên chế cho các tổ chức hải quan đó trước hết là điều chỉnh trong nội bộ ngành hải quan; nếu thiếu thì lấy người có kiến thức về tài chính, về thuế, bồi dưỡng thêm nghiệp vụ hải quan.

Cán bộ phụ trách các tổ chức hải quan nói trên phải đủ phẩm chất chính trị và nhất thiết phải có năng lực về công tác hải quan.

Điều 3. — Các Bộ Tài chính, Lao động—Thương binh và xã hội, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Ban Tổ chức của Chính phủ và các ngành, các cấp có liên quan phối hợp với Tổng cục Hải quan giải quyết kinh

phí, cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết khác bảo đảm cho các tổ chức hải quan nói trên sớm đi vào hoạt động thực sự.

Điều 4. — Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 5. — Bộ trưởng các Bộ, Chủ nhiệm các Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc, Trung ương có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng  
Phó Chủ tịch  
VÔ VĂN KIỆT

**QUYẾT ĐỊNH của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 133/CT ngày 13-5-1989 về việc thu thuế đối với hàng hóa trao đổi qua biên giới.**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG**

*Đề nghị chỉnh thi hành các Chỉ thị số 32-CT, số 33-CT, và số 84-CT của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về quản lý việc trao đổi hàng hóa qua biên giới;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,*

**QUYẾT ĐỊNH :**

Điều 1. — Các ngành, các cấp, nhất là ở các tỉnh biên giới phải khẩn trương tổ chức thực hiện nghiêm túc và đồng bộ